

Số: 139/KH-UBND

Hòa An, ngày 27 tháng 5 năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn xã Hòa An

Căn cứ Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia (sau đây viết tắt là Nghị quyết số 57-NQ/TW);

Căn cứ Kế hoạch số 178/KH-UBND ngày 07/5/2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang về triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang.

Ủy ban nhân dân xã ban hành Kế hoạch Triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW đến năm 2030 trên địa bàn xã Hòa An, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Đẩy mạnh truyền thông, nâng cao nhận thức, tạo sự thống nhất trong hành động của cán bộ, công chức, các tổ chức chính trị - xã hội, doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trên địa bàn xã về vai trò của khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Cụ thể hóa và triển khai các nhiệm vụ truyền thông của tỉnh, phù hợp với thực tiễn tại địa phương, góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã Hòa An.

- Gắn công tác truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số với việc tuyên truyền, phổ biến Kế hoạch phát triển kinh tế năm 2026 của xã; qua đó góp phần nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận và huy động sự tham gia tích cực các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, hợp tác xã và người dân trong thực hiện các mục tiêu, chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội của xã.

2. Yêu cầu

- Nội dung truyền thông phải trọng tâm, chính xác, dễ hiểu; hình thức đa dạng, linh hoạt, phù hợp với địa phương và các nhóm đối tượng khác nhau.

- Tập trung thúc đẩy thay đổi hành vi của người dân, doanh nghiệp, cán bộ công chức, viên chức trong ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số và tiện ích số, lấy người dân và hộ kinh doanh làm trung tâm.

- Gắn kết chặt chẽ công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW với tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp phát triển kinh tế - xã hội của xã.

- Phát huy mạnh mẽ vai trò của hệ thống thông tin cơ sở và các tổ chức chính trị - xã hội tại địa phương. Đảm bảo phối hợp hiệu quả giữa các cơ quan, đơn vị, đoàn thể; gắn trách nhiệm người đứng đầu với kết quả thực hiện nhiệm vụ truyền thông.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

Đẩy mạnh công tác truyền thông nhằm nâng cao nhận thức, tạo đột phá về đổi mới tư duy và xác định quyết tâm chính trị mạnh mẽ trong toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và nhân dân. Tạo xung lực và khí thế mới trong toàn xã hội về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, góp phần thực hiện thành công các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

2. Mục tiêu cụ thể

2.1. Năm 2026

- 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã được tuyên truyền, phổ biến quán triệt các quan điểm chỉ đạo của Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị, Quyết định số 1169/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ và hệ thống các văn bản có liên quan.

- Xây dựng và duy trì các chuyên mục truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên hệ thống truyền thanh xã, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng mạng xã hội để đăng tải sản phẩm truyền thông phù hợp, đặc biệt quan tâm đến đối tượng trẻ em và thanh thiếu niên, học sinh.

- Cung cấp kịp thời 100% nội dung chỉ đạo của Ban chỉ đạo xã về phát triển khoa học, công nghệ và chuyển đổi số trên các phương tiện thông tin và nền tảng số của xã.

2.2. Năm 2030

- 100% các chương trình, dự án ứng dụng khoa học và công nghệ tại xã có sử dụng ngân sách nhà nước được truyền thông, phổ biến và cung cấp thông tin rộng rãi đến người dân qua các nền tảng số và mạng xã hội.

- Ít nhất 80% người dân trên địa bàn xã tiếp cận được các thông tin định hướng của Đảng và Nhà nước về phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số thông qua hệ thống thông tin cơ sở (loa truyền thanh, bảng tin, họp thôn,...).

- 100% cán bộ phụ trách truyền thông và viên chức vận hành hệ thống thông tin xã được bồi dưỡng kỹ năng truyền thông số.

III. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Triển khai các chiến dịch truyền thông

1.1. Nội dung: Tuyên truyền về vai trò, lợi ích của khoa học công nghệ và chuyển đổi số; phổ biến các cơ chế, chính sách hỗ trợ; lan tỏa các mô hình ứng dụng công nghệ hiệu quả trong sản xuất, cải cách hành chính và phát triển kinh tế số tại địa phương.

1.2. Hình thức: Sản xuất tin, bài viết, video, infographic; thông tin trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh và các trang mạng xã hội (Zalo, Fanpage); tuyên truyền trực quan qua băng rôn, khẩu hiệu và lồng ghép trong các sự kiện tại xã, Ngày Khoa học và Công nghệ Việt Nam (18/5), Ngày hội Đổi mới sáng tạo quốc gia (01/10), Ngày Chuyển đổi số quốc gia (10/10),...

1.3. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội, Trung tâm Dịch vụ công.

1.4. Cơ quan phối hợp: Các cơ quan, đơn vị; các tổ chức chính trị - xã hội xã; các thôn và Tổ công nghệ số cộng đồng.

1.5. Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm; cao điểm vào quý II và quý III.

2. Xây dựng, duy trì chuyên mục và sản phẩm truyền thông

2.1. Nội dung: Duy trì chuyên mục truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kế hoạch phát triển kinh tế trên Cổng thông tin điện tử, hệ thống truyền thanh, các trang mạng xã hội; tổng hợp, biên tập các sản phẩm dùng chung (banner, infographic, tài liệu hỏi - đáp) để cung cấp cho các thôn.

2.2. Cơ quan chủ trì: Trung tâm Dịch vụ công.

2.3. Cơ quan phối hợp: Phòng Văn hóa - Xã hội; các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội, thôn trên địa bàn xã.

2.4. Thời gian thực hiện: Thường xuyên hằng năm.

3. Phối hợp triển khai tham gia Cuộc thi trực tuyến

3.1. Nội dung: Tuyên truyền, phổ biến về các cuộc thi tìm hiểu kiến thức về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số do Trung ương, tỉnh tổ chức.

3.2. Hình thức: Tham gia các cuộc thi trắc nghiệm trực tuyến.

3.3. Đối tượng tham gia: Cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, người dân và doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn xã.

3.4. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

3.5. Cơ quan phối hợp: Trung tâm Dịch vụ công; các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội.

3.6. Thời gian thực hiện: Theo phát động của cấp trên (dự kiến tháng 6 và tháng 9 hằng năm).

4. Tổ chức hưởng ứng Ngày hội Truyền thông về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số

4.1. Nội dung: Tổ chức Ngày hội Truyền thông về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với trưng bày, giới thiệu các mô hình, sản phẩm công nghệ tiêu biểu; tôn vinh các cá nhân, tổ chức có thành tích xuất sắc trong ứng dụng công nghệ và truyền thông cơ sở.

4.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

4.3. Cơ quan phối hợp: Trung tâm Dịch vụ công; các cơ quan, đơn vị, tổ chức chính trị - xã hội; các doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh.

4.4. Thời gian thực hiện: Tháng 10 hằng năm (hưởng ứng Ngày hội đổi mới sáng tạo, Ngày Chuyển đổi số quốc gia).

5. Phối hợp tham gia tập huấn, bồi dưỡng nâng cao năng lực

5.1. Nội dung: Cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia tập huấn kỹ năng truyền thông số, bồi dưỡng kiến thức về khoa học công nghệ và ứng dụng công nghệ thông tin cho đội ngũ cán bộ xã và Tổ công nghệ số cộng đồng.

5.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

5.3. Cơ quan, đơn vị phối hợp: Các sở, ngành; các cơ quan, đơn vị liên quan.

5.4. Thời gian thực hiện: Quý II (khi các sở, ngành tổ chức).

6. Phối hợp tham gia các hội nghị, hội thảo

6.1. Nội dung: Trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm, giải pháp nâng cao hiệu quả truyền thông; phổ biến các chủ trương, chính sách của Trung ương và của tỉnh, của xã về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.

6.2. Cơ quan chủ trì: Phòng Văn hóa - Xã hội.

6.3. Cơ quan phối hợp: Các sở, ngành; các cơ quan, đơn vị trên địa bàn xã.

6.4. Thành phần tham dự: Lãnh đạo UBND xã; cán bộ, công chức, viên chức; Tổ công nghệ số cộng đồng; đại diện doanh nghiệp, hợp tác xã.

6.5. Thời gian thực hiện: Quý III hằng năm (khi các sở, ngành tổ chức).

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện được bảo đảm từ ngân sách nhà nước theo phân cấp hiện hành; lồng ghép từ các chương trình, dự án, kế hoạch đã được phê duyệt. Huy động các nguồn lực hợp pháp khác từ các tổ chức, cá nhân, doanh nghiệp, hợp tác xã trên địa bàn.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hóa - Xã hội

- Chủ trì tham mưu cho UBND xã xây dựng nội dung, tài liệu truyền thông; hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, đơn vị, thôn triển khai các nhiệm vụ theo kế hoạch.

- Là đầu mối phối hợp với các sở, ngành để cập nhật thông tin và định hướng nội dung tuyên truyền.

- Hướng dẫn, đôn đốc các bộ phận và các thôn triển khai thực hiện; theo dõi, tổng hợp tình hình và định kỳ báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch cho UBND xã và các cấp có thẩm quyền.

- Phối hợp tuyên truyền lồng ghép các sự kiện, huy động lực lượng tham gia các đợt truyền thông cao điểm; bảo đảm hoạt động tuyên truyền trên không gian mạng phát huy hiệu quả tích cực.

- Phối hợp các cơ quan, đơn vị tổng hợp, lập danh sách tham mưu UBND xã cử cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, bồi dưỡng về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số và kỹ năng truyền thông vào các chương trình, kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của tỉnh.

2. Phòng Kinh tế

Chủ trì, phối hợp với phòng Văn hóa – Xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan tham mưu UBND xã bố trí kinh phí triển khai Kế hoạch theo quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước; lồng ghép từ nguồn kinh phí từ các chương trình, dự án, kế hoạch có liên quan đã được phê duyệt; các nguồn kinh phí hợp pháp khác theo quy định.

3. Trung tâm Dịch vụ công

- Chủ trì tham mưu xây dựng kế hoạch tuyên truyền hằng năm; tổ chức biên tập, phát sóng và đăng tải các tin, bài, chuyên mục tuyên truyền về nội dung Kế hoạch trên hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử và các nền tảng số của xã; tuyên truyền trực quan (*băng rôn, khẩu hiệu, pano, áp phích*).

- Quản lý, vận hành Cổng Thông tin điện tử xã. Tăng cường tuyên truyền về khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số gắn với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương thông qua hệ thống truyền thanh, Cổng thông tin điện tử, nền tảng số của xã; bảo đảm thông tin được cập nhật thường xuyên, liên tục, phù hợp.

- Xây dựng, đăng tải và chia sẻ các sản phẩm truyền thông như banner, infographic, video tuyên truyền trên các nền tảng thông tin chính thức của xã và các nhóm cộng đồng trên môi trường số.

4. Đề nghị Ủy ban MTTQ Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội xã

- Phối hợp trong công tác vận động hội viên, đoàn viên và Nhân dân tích cực hưởng ứng các phong trào thi đua gắn với chuyển đổi số trong các buổi sinh hoạt tại cơ sở.

- Phát huy vai trò Đoàn thanh niên trong hỗ trợ nhân dân tiếp cận các thông tin định hướng và kỹ năng số.

5. Các thôn, tổ Công nghệ số cộng đồng trên địa bàn xã

- Tổ chức tuyên truyền, phổ biến đến người dân về chủ trương, chính sách và nội dung liên quan về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trên địa bàn.

- Hướng dẫn, hỗ trợ người dân tiếp cận và sử dụng dịch vụ công trực tuyến, các nền tảng số, ứng dụng số thiết yếu, “Bình dân học vụ số”; lồng ghép tuyên truyền trong các cuộc họp thôn và sinh hoạt đoàn thể.

Trên đây là Kế hoạch triển khai công tác truyền thông thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia đến năm 2030 trên địa bàn xã Hòa An. Đề nghị các cơ quan, đơn vị, thôn triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm kịp thời, có hiệu quả thiết thực./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- TT Đảng ủy; (báo cáo)
- TT HĐND xã;
- Chủ tịch UBND xã;
- Các PCT UBND xã;
- CVP HĐND&UBND xã;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam xã; (phối hợp)
- Như mục VI; (thực hiện)
- Lưu: VT, VHXH.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Đỗ Văn Hiếu